

Số: /BC-STC

Lai Châu, ngày tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách địa phương 6 tháng năm 2021

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XIV, kỳ họp thứ mười lăm, về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 1762/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2021; Quyết định số 1763/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về giao kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách địa phương năm 2021.

Trên cơ sở kết quả thực hiện thu, chi NSDP 6 tháng năm 2021. Sở Tài chính báo cáo công khai số liệu, thuyết minh dự toán thu, chi NSDP 6 tháng năm 2021 như sau:

I. Tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSDP 6 tháng năm 2021

1. Về thu ngân sách: Tổng thu NSDP thực hiện: 5.495.908 triệu đồng, đạt 75% so với dự toán Trung ương giao, đạt 72% so với dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 99% so với cùng kỳ năm trước, trong đó:

a) Tổng thu NSNN trên địa bàn thực hiện: 802.922 triệu đồng, đạt 55% so với dự toán Trung ương giao, đạt 42% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 14% so với cùng kỳ năm trước, bao gồm:

- Thu nội địa: 750.389 triệu đồng, đạt 40% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 18% so với cùng kỳ năm trước; trong đó:

+ Thu từ doanh nghiệp nhà nước: 266.208 triệu đồng, đạt 30% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 54% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân: Khoản thu này mang tính thời vụ cao (*giảm vào mùa khô, tăng vào mùa mưa*), những tháng đầu năm 2021 tiếp tục chịu ảnh hưởng của thời tiết khô hạn, sản lượng sản xuất điện các nhà máy lớn không đạt công suất thiết kế. Bên cạnh đó, giá tính thuế giá trị gia tăng năm 2021 đối với các công trình thủy điện hạch toán phụ thuộc Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN) giảm 143,65 đ/KWh (*từ 596 đồng*

xuống 452,3 đồng) theo Công văn số 1575/EVN-TCKT ngày 31/3/2021 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam dẫn đến số thuế nộp vào NSNN giảm.

+ Thu từ khu vực ngoài quốc doanh: 141.757 triệu đồng, đạt 37% so với dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 98% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân: Do tác động của dịch bệnh Covid-19, hoạt động sản xuất, cùng với việc nhà nước thực hiện các chính sách gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất theo Nghị định số 52/2021/NĐ-CP ngày 19/4/2021; Nghị định số 114/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 (giảm 30% thuế TNDN phải nộp năm 2020 đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp và tổ chức kinh tế có doanh thu dưới 200 tỷ đồng/năm nộp trong tháng 1/2021) đã tác động đến thu NSNN; số doanh nghiệp thành lập mới giảm; một số doanh nghiệp đăng ký tạm dừng hoạt động trong ngắn hạn.

+ Thuế thu nhập cá nhân: 17.707 triệu đồng, đạt 71% so với dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 77% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân: Do thu từ tiền lương, tiền công; hoạt động sản xuất kinh doanh cá nhân, chuyển nhượng bất động sản diễn ra sôi động vào dịp cuối năm âm lịch 2020 số thu được hạch toán vào năm 2021.

+ Lệ phí trước bạ: 24.596 triệu đồng, đạt 65% so với dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 18% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân: Do hoạt động mua bán, chuyển nhượng ô tô xe máy thường diễn ra vào cuối năm âm lịch 2020 hạch toán tháng 1 năm 2021.

+ Khoản thu từ phí, lệ phí: 17.868 triệu đồng, đạt 31% so với dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 77% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân: Thu phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra vào cửa khẩu là khoản thu chiếm tỷ trọng trên 35% trong tổng dự toán thu từ các khoản thu phí, lệ phí; do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, biên mật thắt chặt 6 tháng đầu năm chỉ đạt 9% dự toán HĐND tỉnh giao.

+ Các khoản thu về nhà, đất: 62.391 triệu đồng (*trong đó thu tiền sử dụng đất 51.524 triệu đồng, tiền cho thuê đất, thuê mặt nước 10.867 triệu đồng*), đạt 34% với dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 83% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân: Việc triển khai các thủ tục phê duyệt giá khởi điểm và phương án đấu giá của các huyện chậm (*đến nay mới có huyện Phong Thổ; Sìn Hồ; thành phố Lai Châu triển khai thực hiện*); mặt khác do ảnh hưởng của dịch Covid-19 thị trường bất động sản trầm lắng; việc hoàn thiện các thủ tục ứng vốn từ quỹ phát triển đất tỉnh của các huyện chậm.

+ Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: 108.469 triệu đồng, đạt 96% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 2,4 lần so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân: Do thực hiện tốt công tác đôn đốc thu hồi nợ thuế từ khoản thu này. Ngoài ra còn thu phát sinh của Công ty cổ phần thủy điện Nậm Na 3: 3.400 triệu đồng; thủy điện Sơn La: 57.700 triệu đồng; thủy điện Huội Quảng - Bản Chát: 36.000 triệu đồng; Công ty cổ phần đất hiếm: 1.200 triệu đồng; các đơn vị khác: 2.900 triệu đồng.

+ Thu khác ngân sách: 27.341 triệu đồng, đạt 78% so với HĐND tỉnh giao, bằng 52% với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân: Do các cơ quan, đơn vị,

địa phương tiếp tục quan tâm đôn đốc và thực hiện thu hồi sau kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm toán; thu tiền phạt vi phạm hành chính; phát sinh khoản thu tiền bảo vệ đất trồng lúa của các đơn vị (*Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông, Công ty điện lực Miền Bắc, Công ty TNHH đầu tư phát triển Nậm Ban 3, Trung tâm phát triển quỹ đất Than Uyên, Công ty TNHH Bình Minh Lai Châu ...*).

- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 52.533 triệu đồng, tăng 75% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 6,4 lần so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân: Do phát sinh chủ yếu từ hoạt động nhập khẩu các máy móc, thiết bị để lắp máy cho các công trình thủy điện trên địa bàn tỉnh (*thủy điện Nậm Be; Nậm Sì Lường 1, 3; Nậm Bạc 1, 2; Nậm Đích 1; Pắc Ma...*).

b) Thu NSDP hưởng theo phân cấp: 629.046 triệu đồng, đạt 36% so với dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 100% so với cùng kỳ năm trước.

2. Về thực hiện dự toán chi NSDP: Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện là 3.328.833 triệu đồng, đạt 44% so với dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 88% so với cùng kỳ năm trước, cụ thể như sau:

a) Chi cân đối NSDP: 2.672.552 triệu đồng, đạt 40% so với HĐND tỉnh giao, bằng 96% so với cùng kỳ năm trước, bao gồm:

- Chi đầu tư phát triển: 342.964 triệu đồng, đạt 44% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 3% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi thường xuyên: 2.329.521 triệu đồng, đạt 43% so với dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 96% so với cùng kỳ năm trước, trong đó:

+ Chi sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo: 1.015.020 triệu đồng, đạt 42% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 10% so với cùng kỳ năm trước.

+ Chi sự nghiệp Y tế, dân số và gia đình: 317.932 triệu đồng, đạt 50% so với dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 90% so với cùng kỳ năm trước.

+ Chi sự nghiệp kinh tế: 239.350 triệu đồng, đạt 30% so với dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 90% so với cùng kỳ năm trước.

+ Chi bảo đảm xã hội: 45.218 triệu đồng, đạt 59% so với dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 68% so với cùng kỳ năm trước.

b) Chi thực hiện chương trình MTQG; chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác: 638.165 triệu đồng (*đã bao gồm giải ngân từ nguồn chuyển nguồn*), đạt 64% so với dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 63% so với cùng kỳ năm trước.

(Chi tiết theo biểu số 01, 02, 03 đính kèm).

II. Đánh giá chung

1. Về thu ngân sách

Công tác thu ngân sách nhà nước trên địa bàn được UBND tỉnh quan tâm trú trọng. UBND tỉnh đã ban hành văn bản triển khai tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 ngay từ đầu năm để các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố chủ động thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước, phần đầu hoàn thành và vượt dự toán thu ngân sách nhà nước được giao. Đồng thời, tiếp tục rà soát, tăng cường chỉ đạo sâu sát công tác thu ngân sách, tăng cường

quản lý thu, kết hợp cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh thu nội địa, thu xuất nhập khẩu, chống thất thu, xử lý nợ đọng thuế. Tuy nhiên do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường đã tác động đến tình hình sản xuất, kinh doanh bị đình trệ; thời tiết mưa ít ảnh hưởng đến hoạt động của các nhà máy thủy điện trên địa bàn, cùng với việc Trung ương ban hành các chính sách gia hạn nộp thuế, giảm thuế;... một số sắc thuế thu vẫn còn đạt thấp như: Thu từ khu vực DNNN; ngoài quốc doanh; thu phí, lệ phí; các khoản thu về nhà, đất nên phần nào đã ảnh hưởng đến tổng số thu ngân sách nhà nước quý II trên địa bàn.

2. Về chi ngân sách

Công tác quản lý chi NSNN chặt chẽ, đã thực hiện phân khai chi tiết ngay từ đầu năm nguồn kinh phí chương trình mục tiêu, kinh phí thực hiện các đề án, nghị quyết của tỉnh; chỉ đạo chủ đầu tư đẩy nhanh việc giải ngân vốn đầu tư. Hướng dẫn và phân bổ kinh phí chi trả kịp thời việc chi trả chế độ chính sách cho công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, khắc phục hậu quả thiên tai, tiêm vắc xin để phòng bệnh cho gia súc, gia cầm và một số nhiệm vụ cấp bách phát sinh ngoài dự toán giao đầu năm đảm bảo theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các Thông báo, Kết luận của cấp có thẩm quyền. Đảm bảo đủ nguồn thanh toán theo dự toán được giao, ưu tiên bố trí kinh phí chi sự nghiệp giáo dục đào tạo, y tế, chính sách an sinh xã hội và đề án, nghị quyết, các kết luận của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh. Công tác kiểm tra, kiểm soát chi NSNN được tăng cường đã góp phần nâng cao kỷ luật tài chính và hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước.

Trên đây là Báo cáo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách địa phương 6 tháng năm 2021.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Viện kiểm sát, TAND tỉnh;
- Giám đốc sở (báo cáo);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Quý Dương